

Số: /KH-SXD

Đắk Lắk, ngày tháng 6 năm 2026

KẾ HOẠCH

Thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) tỉnh Đắk Lắk năm 2026 của Sở Xây dựng

Thực hiện Kế hoạch số 242/KH-UBND ngày 11/6/2026 của UBND tỉnh về triển khai các nhiệm vụ, giải pháp cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) tỉnh Đắk Lắk năm 2026, Sở Xây dựng ban hành Kế hoạch thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) tỉnh Đắk Lắk năm 2026, với nội dung như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Nâng cao chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp; xây dựng môi trường đầu tư kinh doanh minh bạch, thuận lợi; nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước của ngành xây dựng; góp phần cải thiện thứ hạng PCI của tỉnh Đắk Lắk.

2. Mục tiêu cụ thể năm 2026

- 100% TTHC thuộc phạm vi quản lý được công khai đầy đủ trên môi trường điện tử.
- Tỷ lệ hồ sơ giải quyết đúng hạn và trước hạn đạt từ 98% trở lên.
- Tỷ lệ hồ sơ trực tuyến toàn trình đạt từ 75% trở lên đối với các TTHC đủ điều kiện.
- 100% phản ánh, kiến nghị của doanh nghiệp thuộc thẩm quyền được xử lý đúng thời hạn.
- 100% thông tin quy hoạch, TTHC, văn bản chỉ đạo điều hành thuộc thẩm quyền được cập nhật kịp thời trên Trang thông tin điện tử của Sở.
- Không để xảy ra tình trạng cán bộ, công chức nhũng nhiễu, gây phiền hà cho doanh nghiệp.

II. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Triển khai đồng bộ các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch số 242/KH-UBND ngày 11/6/2026 của UBND tỉnh.
- Nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước của ngành xây dựng; cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh thuộc lĩnh vực xây dựng và giao thông vận tải.

- Góp phần cải thiện các chỉ số thành phần PCI của tỉnh, đặc biệt các chỉ số: Gia nhập thị trường, Tính minh bạch, Chi phí thời gian, Chi phí không chính thức, Chính quyền kiên tạo.

2. Yêu cầu

- Giám đốc Sở trực tiếp chỉ đạo thực hiện.
- Trưởng các phòng chuyên môn chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở về kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao.
- Thực hiện theo nguyên tắc "06 rõ".
- Lấy sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp làm thước đo đánh giá kết quả thực hiện.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Nâng cao trách nhiệm người đứng đầu; tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính trong thực thi công vụ

a) Nội dung thực hiện

- Quán triệt đầy đủ nội dung Kế hoạch số 242/KH-UBND đến toàn thể công chức, viên chức và người lao động.
- Người đứng đầu các phòng chuyên môn chịu trách nhiệm trực tiếp đối với kết quả thực hiện các nhiệm vụ cải thiện PCI thuộc lĩnh vực được phân công.
- Đưa kết quả thực hiện nhiệm vụ cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, cải cách hành chính, chuyên đổi số, giải quyết TTHC vào tiêu chí đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ hằng năm.
- Tăng cường kiểm tra công vụ; kịp thời phát hiện, xử lý hoặc đề xuất xử lý các hành vi nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp.
- Thực hiện nghiêm văn hóa công vụ, quy tắc ứng xử, đạo đức công vụ trong tiếp xúc và giải quyết công việc cho tổ chức, cá nhân.

b) Kết quả cần đạt

- Không để xảy ra phản ánh về hành vi nhũng nhiễu, gây khó khăn cho doanh nghiệp.
- 100% phản ánh, kiến nghị được tiếp nhận và xử lý đúng thời hạn.

2. Cải thiện chỉ số Gia nhập thị trường và Chi phí thời gian

a) Nội dung thực hiện

- Rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính: Rà soát toàn bộ TTHC thuộc lĩnh vực xây dựng và giao thông vận tải; Kiến nghị cắt giảm thành phần hồ sơ không cần thiết; Kiến nghị đơn giản hóa quy trình nội bộ; Tiếp tục thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông.
- Rút ngắn thời gian giải quyết hồ sơ: Thực hiện giải quyết trước hạn đối với các hồ sơ đủ điều kiện; Rà soát các khâu trung gian gây kéo dài thời gian xử

lý; Tăng cường ứng dụng chữ ký số, hồ sơ điện tử.

- Nâng cao chất lượng dịch vụ công trực tuyến: Đẩy mạnh tiếp nhận hồ sơ trực tuyến toàn trình; Tăng tỷ lệ thanh toán trực tuyến; Tăng tỷ lệ trả kết quả điện tử.

b) Kết quả cần đạt

- Tỷ lệ hồ sơ đúng hạn và trước hạn đạt từ 98% trở lên.
- Tỷ lệ hồ sơ trực tuyến đạt chỉ tiêu tình giao.
- Tỷ lệ số hóa hồ sơ và kết quả giải quyết TTHC đạt 100%.

3. Cải thiện chỉ số Tính minh bạch và Tiếp cận thông tin

a) Nội dung thực hiện

- Công khai thông tin quy hoạch: Công khai quy hoạch xây dựng; Công khai quy hoạch đô thị; Công khai chương trình phát triển đô thị; Công khai kế hoạch phát triển nhà ở;.

- Công khai thông tin phục vụ doanh nghiệp: Danh mục dự án kêu gọi đầu tư; Thông tin nhà ở và thị trường bất động sản; Giá vật liệu xây dựng; Văn bản quy phạm pháp luật mới ban hành.

- Nâng cao chất lượng Trang thông tin điện tử: Thường xuyên cập nhật tin tức; Công khai đầy đủ TTHC; Công khai kết quả giải quyết TTHC; Duy trì chuyên mục hỗ trợ doanh nghiệp.

b) Kết quả cần đạt

- 100% thông tin thuộc diện công khai được đăng tải đầy đủ.
- Doanh nghiệp dễ dàng tiếp cận thông tin quy hoạch và thủ tục đầu tư.

4. Cải thiện chỉ số Chi phí không chính thức

a) Nội dung thực hiện

- Công khai số điện thoại đường dây nóng của Giám đốc Sở.
- Công khai hộp thư tiếp nhận phản ánh kiến nghị.
- Tăng cường kiểm tra đột xuất việc giải quyết hồ sơ.
- Thực hiện khảo sát mức độ hài lòng của người dân và doanh nghiệp.
- Kiên quyết xử lý các hành vi tiêu cực.

b) Kết quả cần đạt

- Giảm phản ánh về chi phí không chính thức.
- Nâng cao niềm tin của doanh nghiệp đối với cơ quan nhà nước.

5. Hỗ trợ doanh nghiệp, nhà đầu tư và phát triển doanh nghiệp

a) Nội dung thực hiện

- Hỗ trợ tiếp cận thông tin: Hướng dẫn doanh nghiệp tiếp cận thông tin quy hoạch; Hướng dẫn thủ tục đầu tư xây dựng; Hướng dẫn các quy định về cấp phép

xây dựng;

- Đồng hành cùng doanh nghiệp: Tham gia các hội nghị đối thoại doanh nghiệp; Chủ động giải đáp khó khăn, vướng mắc; Phối hợp tháo gỡ các điểm nghẽn liên quan đến thủ tục hành chính.

- Hỗ trợ chuyển đổi số doanh nghiệp: Tuyên truyền ứng dụng BIM, AI, GIS; Tuyên truyền chuyển đổi số trong xây dựng; Hướng dẫn ứng dụng công nghệ số trong quản lý dự án.

6. Đẩy mạnh chuyển đổi số phục vụ cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh

a) Nội dung thực hiện

- Triển khai các nhiệm vụ tại Kế hoạch 118/KH-SXD, 173/KH-SXD.
- Triển khai xây dựng Cơ sở dữ liệu ngành Xây dựng.
- Chuẩn hóa dữ liệu chuyên ngành.
- Tăng cường chia sẻ dữ liệu với các hệ thống dùng chung của tỉnh.
- Ứng dụng AI trong hỗ trợ xử lý công việc và hỗ trợ người dân, doanh nghiệp.

b) Kết quả cần đạt

- Tăng khả năng khai thác dữ liệu phục vụ doanh nghiệp.
- Giảm thời gian xử lý hồ sơ.

7. Theo dõi, đánh giá kết quả cải thiện PCI

a) Nội dung thực hiện

- Theo dõi các chỉ số thành phần PCI liên quan đến ngành xây dựng.
- Định kỳ đánh giá kết quả thực hiện.
- Xác định nguyên nhân các chỉ tiêu giảm điểm.
- Đề xuất giải pháp khắc phục.

b) Kết quả cần đạt

- Hoàn thành đầy đủ các chỉ tiêu tỉnh giao.
- Nâng cao mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp.

IV. PHÂN CÔNG THỰC HIỆN

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Thực hiện từ nguồn ngân sách được giao hằng năm và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Văn phòng Sở

Là đầu mối tham mưu triển khai Kế hoạch; theo dõi, đôn đốc, tổng hợp kết quả thực hiện PCI của Sở; tham mưu báo cáo UBND tỉnh, Sở Tài chính theo quy định.

2. Các phòng chuyên môn

Triển khai các nhiệm vụ theo chức năng, nhiệm vụ được giao; chịu trách nhiệm về kết quả thực hiện các chỉ tiêu PCI liên quan.

3. Các đơn vị trực thuộc

Phối hợp triển khai, cung cấp thông tin, báo cáo theo yêu cầu.

Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, cần bổ sung nội dung Kế hoạch, các phòng kịp thời báo cáo Lãnh đạo Sở (qua Văn phòng Sở) xem xét, chỉ đạo điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp./.

Nơi nhận:

- Sở Tài chính;
- GD, các PGĐ Sở;
- Các phòng, ban, đơn vị trực thuộc Sở (t/hiện);
- Trang thông tin điện tử của Sở (đăng tải);
- Lưu: VT, VP (Tr).

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Lê Công Du

PHỤ LỤC
PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH PCI NĂM 2026 (THEO NGUYÊN TẮC "06 RÕ")
(Kèm theo Kế hoạch số /KH-SXD ngày tháng 6 năm 2026 của Sở Xây dựng)

| STT | Nhiệm vụ | Chủ trì | Phối hợp | Thời gian | Sản phẩm/Kết quả |
|-----|---|-------------------------------------|--------------|--------------|-------------------|
| 1 | Ban hành và tổ chức thực hiện Kế hoạch PCI | Văn phòng Sở | Các phòng | Quý II/2026 | Kế hoạch |
| 2 | Rà soát, đơn giản hóa TTHC | Văn phòng Sở | Các phòng | Quý III/2026 | Báo cáo rà soát |
| 3 | Nâng tỷ lệ hồ sơ trực tuyến | Văn phòng Sở | Các phòng | Năm 2026 | Tỷ lệ $\geq 75\%$ |
| 4 | Theo dõi giải quyết hồ sơ đúng hạn | Văn phòng Sở | Các phòng | Hàng tháng | Báo cáo |
| 5 | Công khai thông tin quy hoạch | Phòng Quy hoạch - Kiến trúc | Văn phòng Sở | Thường xuyên | Dữ liệu công khai |
| 6 | Công khai thông tin hạ tầng kỹ thuật | Phòng Phát triển hạ tầng | Văn phòng Sở | Thường xuyên | Dữ liệu công khai |
| 7 | Công khai thông tin nhà ở và thị trường BĐS | Phòng Quản lý nhà và Thị trường BĐS | Văn phòng Sở | Thường xuyên | Dữ liệu công khai |
| 8 | Rà soát quy trình lĩnh vực xây dựng | Phòng Quản lý xây dựng | Văn phòng Sở | Quý III/2026 | Báo cáo |
| 9 | Rà soát quy trình lĩnh vực vận tải | Phòng Quản lý vận tải | Văn phòng Sở | Quý III/2026 | Báo cáo |
| 10 | Công khai giá vật liệu xây dựng | Phòng Kinh tế | Văn phòng Sở | Thường xuyên | Thông báo giá |

| | | | | | |
|----|---|-------------------------------------|--------------|--------------|--------------------------|
| | | và Vật liệu xây dựng | | | |
| 11 | Theo dõi chất lượng giải quyết TTHC liên quan công trình xây dựng | Phòng Quản lý chất lượng công trình | Văn phòng Sở | Thường xuyên | Báo cáo |
| 12 | Tham mưu bố trí kinh phí thực hiện | Phòng Kế hoạch - Tài chính | Văn phòng Sở | Hàng năm | Dự toán |
| 13 | Kiểm tra kỷ luật, kỷ cương hành chính | Văn phòng Sở | Các phòng | Hàng quý | Báo cáo |
| 14 | Tiếp nhận, xử lý phản ánh kiến nghị doanh nghiệp | Văn phòng Sở | Các phòng | Thường xuyên | 100% đúng hạn |
| 15 | Khảo sát mức độ hài lòng doanh nghiệp | Văn phòng Sở | Các phòng | Hàng quý | Báo cáo |
| 16 | Tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện PCI | Văn phòng Sở | Các phòng | Định kỳ | Báo cáo gửi Sở Tài chính |

